

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY  
về phát triển đô thị thành phố Hà Giang, giai đoạn 2021-2025,  
định hướng đến năm 2030**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng chương trình hành động về phát triển đô thị thành phố Hà Giang, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Xây dựng phát triển đô thị thành phố Hà Giang, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 cơ bản hoàn thiện các tiêu chí đô thị II theo Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo Thành ủy, gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Giang lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động của toàn Đảng bộ, các cấp, các ngành và nhân dân trong việc phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Hà Giang.

**2. Yêu cầu**

- Phát triển đô thị thành phố Hà Giang phải đảm bảo đồng bộ, phát triển bền vững, hài hòa với không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị và bản sắc văn hóa đặc trưng của tỉnh và thành phố; đi đôi với nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc Hà Giang.

- Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại; đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế khu vực đô thị và nông thôn, phấn đấu xây dựng thành phố Hà Giang đến năm 2025 cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại II.

**II- CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. Mở rộng không gian đô thị theo đồ án quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang, đến năm 2035**

- *Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025:* Đầu tư hoàn thiện, mở rộng 6 khu đô thị, dân cư mới, mở rộng quy mô diện tích trên 80 ha, thu hút phát triển trên 2.000 hộ dân.

- **Giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030:** Đầu tư hoàn thiện, mở rộng 4 khu đô thị, dân cư mới, mở rộng quy mô diện tích trên 70 ha, thu hút phát triển trên 1.500 hộ dân.

## **2. Hoàn thiện, nâng cao các tiêu chí đô thị loại II**

### **a) Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025**

#### **- Các chỉ tiêu kinh tế xã hội của thành phố đến năm 2025**

+ Phân đầu thu ngân sách trên địa bàn đạt 670 tỷ đồng.

+ Phân đầu thu nhập bình quân đầu người/năm, đạt 100 triệu đồng/người/năm.

+ Tiếp tục duy trì chuyên dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực (*tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông lâm thủy sản theo mục tiêu đề ra*). Xác định rõ phát triển kinh tế thương mại, du lịch, lữ hành là ngành kinh tế mũi nhọn; Phát triển công nghiệp - thủ công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường; Phát triển nông, lâm nghiệp hàng hóa chất lượng cao gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao; quan tâm phòng chống thiên tai hiệu quả.

+ Giảm tỷ lệ hộ nghèo mức dưới 0,1%;

- **Quy mô dân số:** Tổng dân số toàn thành phố (sau quy đổi): Đạt khoảng 140 nghìn dân; dân số khu vực nội thành (sau quy đổi): Đạt khoảng 110 nghìn dân;

- **Mật độ dân số:** Mật độ dân số toàn đô thị (sau quy đổi): Đạt trên 1.000 người/km<sup>2</sup>; mật độ dân số khu vực nội thành/đất xây dựng đô thị (sau quy đổi): Đạt trên 7.700 người/km<sup>2</sup>;

- **Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp:** Tiếp tục duy trì tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị trên 85%, đặc biệt chú trọng nâng cao tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nông thôn. Đảm bảo đời sống an sinh xã hội, thu nhập ổn định.

- **Hệ thống công trình hạ tầng xã hội:** Phân đầu đến năm 2025, nâng số công trình thể dục thể thao cấp đô thị từ 5 lên 6 công trình.

- **Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật:** Tỷ lệ đất giao thông khu vực nội thành so với đất xây dựng trong khu vực nội thành Đạt trên 20%. Mật độ đường trong khu vực nội thành: Đạt trên 2km/km<sup>2</sup>.

- Mật độ đường công thoát nước chính: Đạt trên 4,5 km/km<sup>2</sup>.

- Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt chuẩn kỹ thuật: Đạt trên 20%.

- **Kiến trúc cảnh quan đô thị:** Hoàn thành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị.

### **b) Giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030**

- Đầu tư xây dựng hệ thống phương tiện công cộng, đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu tỷ lệ hành khách bằng phương tiện công cộng là 10%.

- Đầu tư xây dựng mới 01 công trình nhà tang lễ tập trung.

## **3. Công tác quy hoạch**

- Triển khai hoàn thành lập 9 đồ án quy hoạch phân khu; Lập điều chỉnh

hoàn thành các đồ án quy hoạch chi tiết đã có đảm bảo phù hợp với các đồ án phân khu được duyệt; lập mới các đồ án quy hoạch chi tiết, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu thu hút đầu tư của thành phố.

- Lập, thẩm định hoàn thành Chương trình phát triển đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang làm cơ sở quản lý thu hút các dự án phát triển đô thị.

- Năm 2027 triển khai lập đề án đề nghị công nhận thành phố Hà Giang là đô thị loại II, trình Bộ Xây dựng, Thủ tướng Chính phủ công nhận vào năm 2030.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tập trung lập triển khai công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch**

- Rà soát, điều chỉnh đồ án quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang, đến năm 2035 cho phù hợp với quy hoạch tỉnh, thời kỳ 2021-2030, đáp ứng nhu cầu thực tiễn thu hút đầu tư phát triển đô thị thành phố.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Giang, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch thành phố Hà Giang, giai đoạn 2021-2025; đảm bảo tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đạt 100% và các dự án phát triển đô thị có quy hoạch chi tiết; 100% các đồ án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch cục bộ các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phù hợp với quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến năm 2035; gắn kết chặt chẽ quy hoạch đô thị với quy hoạch xây dựng nông thôn mới và quy hoạch sử dụng đất; xây dựng lộ trình, kế hoạch bố trí ngân sách triển khai thực hiện, đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả.

- Lập hoàn thành Chương trình phát triển đô thị và Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Hà Giang, đưa vào quản lý có hiệu quả.

- Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu, về các đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, nhằm quản lý, kiểm soát, phát triển, tra cứu, trao đổi kết nối thông tin giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thành phố; đồng thời, công khai cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

#### **2. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ giữa xây dựng mới và chỉnh trang đô thị hiện hữu**

- Thực hiện các giải pháp đồng bộ trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị giữa xây dựng mới và chỉnh trang đô thị hiện hữu gắn với định hướng phát triển du lịch, dịch vụ, an ninh quốc phòng trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

- Gắn kết Chương trình chỉnh trang và phát triển đô thị với xây dựng hệ thống giao thông công cộng, tập trung xây dựng, tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, nhằm định hướng phát triển mở rộng không gian đô thị, kết nối đồng bộ các cấp đường giao thông liên xã, liên huyện và liên tỉnh.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng đô thị, tiến hành lập lại trật tự, kỷ cương, khắc phục tình trạng

mắt mỹ quan, trật tự lòng đường, lề đường, vệ sinh môi trường. Tập trung đầu tư chỉnh trang cảnh quan đô thị dọc 2 bên bờ sông Lô, sông Miện, tạo điểm nhấn khang trang, sạch đẹp cho thành phố, xây dựng nếp sống văn minh, hiện đại.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 21/9/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy, về việc xã hội hóa xây dựng, chỉnh trang đô thị thành phố Hà Giang, giai đoạn 2020 - 2025; chú trọng mục tiêu 100% vỉa hè lát đá hoặc lát gạch bê tông theo mẫu; 100% các tuyến đường ngõ, xóm, khu dân cư trên địa bàn xã, phường được đổ bê tông hoặc thảm nhựa; 100% tuyến đường ngõ, xóm khu dân cư có điện chiếu sáng; 100% các tuyến đường được thay thế và trồng mới cây xanh theo Đề án của thành phố khi thực hiện cải tạo nâng cấp vỉa hè.

### **3. Nâng cao năng lực quản lý đô thị**

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường lãnh đạo công tác quy hoạch và phát triển đô thị, đảm bảo quy hoạch, phát triển đô thị có trọng tâm, trọng điểm, có tính khả thi cao; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy hoạch chi tiết đã được duyệt.

- Đổi mới, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân, về chủ trương lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, về công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, phát triển đô thị và nông thôn. Nâng cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về trật tự, kỷ cương trong hoạt động xây dựng, tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện.

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; xây dựng bộ máy chính quyền đô thị vững mạnh; quan tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có chuyên môn sâu, chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công tác quy hoạch, quản lý theo quy hoạch.

- Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt đồng bộ các loại, cấp độ quy hoạch xây dựng, Chương trình phát triển đô thị, Quy chế quản lý kiến trúc; phát huy vai trò phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư và các tổ chức, hội nghề nghiệp đối với quy hoạch xây dựng, chương trình phát triển đô thị, quy chế quản lý kiến trúc.

- Công bố, công khai các đồ án quy hoạch xây dựng; chương trình phát triển đô thị, quy chế quản lý kiến trúc, nhằm phát huy vai trò tham gia quản lý, giám sát và xử lý các vi phạm, về quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng, việc chấp hành các quy định của pháp luật, về đất đai, nhà ở.

### **4. Thu hút đầu tư, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển đô thị**

- Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, trong đó vốn ngân sách nhà nước tập trung cho công tác lập quy hoạch đô thị, đầu tư các dự án hạ tầng chiến lược và các dịch vụ thiết yếu; tích cực vận động các nguồn hỗ trợ phát triển (ODA), nguồn vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI), nguồn thu từ việc đấu giá quyền sử dụng đất, nguồn vốn trong các doanh nghiệp và trong nhân dân để đầu tư

phát triển đô thị, các trung tâm xã. Nghiên cứu, tham mưu ban hành các chính sách huy động, tạo nguồn vốn để phát triển đô thị; đồng thời, khuyến khích, động viên và đào tạo mọi điều kiện cho các thành phần kinh tế cùng tham gia phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí đô thị loại II.

- Xây dựng danh mục các công trình trọng điểm về phát triển hạ tầng đô thị, nông thôn; xây dựng cơ chế huy động vốn phát triển đô thị để có chính sách ưu tiên trong thu hút, bố trí các nguồn vốn đầu tư.

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai, phổ biến nội dung Chương trình hành động đến cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế; định kỳ đánh giá tình hình triển khai kết quả thực hiện, sơ kết, tổng kết báo cáo với Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây Đảng Thành ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động.

4. Ban Tuyên Giáo Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy phối hợp chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, nắm bắt tình hình dư luận xã hội đối với việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

5. Văn phòng Thành ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Xây dựng Đảng Thành ủy và các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình, tham mưu sơ kết, tổng kết theo quy định.

Chương trình hành động này phổ biến đến các chi bộ.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đồng chí Nguyễn Mạnh Dũng, Phó Bí thư Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
- Thường trực HĐND thành phố,
- Thường trực UBND thành phố,
- Các ban xây dựng Đảng Thành ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Thành ủy,
- Lưu Văn thư Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Hầu Minh Lợi**